

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học

ĐỀ TÀI: Lý luận chung về giai cấp công nhân.
Liên hệ với giai cấp công nhân hiện đại ở nước tư bản phát triển và giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay

Giảng viên hướng dẫn : Vũ Thị Thu Hiền
Sinh viên thực hiện : Đào Thị Linh
Lớp : K23NHA (Nhóm 21)
Mã sinh viên : 23A4010334

Hà nội, ngày 05 tháng 06 năm 2021

MỤC LỤC

A. LỜI MỞ ĐẦU.....	1
B. NỘI DUNG.....	3
Phần 1. Lý luận chung về giai cấp công nhân.....	3
1.1. <i>Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.....</i>	<i>3</i>
1.1.1 <i><u>Khái niệm giai cấp công nhân.....</u></i>	<i>3</i>
1.1.2. <i><u>Sứ mệnh của giai cấp công nhân.....</u></i>	<i>4</i>
1.2. <i>Những căn cứ khách quan và nhân tố chủ quan trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.....</i>	<i>5</i>
Phần 2. Liên hệ thực tiễn và lên hệ bản thân.....	6
2.1. <i>Liên hệ với thực tiễn về giai cấp công ngày nay.....</i>	<i>6</i>
2.1.1. <i><u>Liên hệ với giai cấp công nhân hiện đại ngày nay ở các nước tư bản chủ Nghĩa và các nước xã hội chủ nghĩa.....</u></i>	<i>6</i>
2.1.2. <i><u>Liên hệ với giai cấp công nhân Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.....</u></i>	<i>8</i>
2.1.3. <i><u>Liên hệ với vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ hội nhập và toàn cầu hóa và đặc biệt trong giai đoạn phòng chống tham nhũng hiện nay.....</u></i>	<i>11</i>
2.2. <i>Nhận thức, cảm nhận của bản thân về sứ mệnh của giai cấp công nhân Việt Nam.....</i>	<i>12</i>
C. KẾT LUẬN.....	13

LỜI MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu

Trong những thập niên gần đây, dưới tác động của những thành tựu khoa học-công nghệ, quá trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và nền kinh tế tri thức, GCCN có nhiều biến đổi. Những biến đổi ấy đòi hỏi cần được khái quát bằng cách nghiên cứu sự vận động của khái niệm GCCN. Vậy GCCN là gì ?

GCCN là một bộ phận đặc biệt trong lịch sử con người nói chung, trong xã hội tư bản nói riêng. Khái niệm phản ánh về GCCN cũng là một bộ phận quan trọng trong chủ nghĩa duy vật lịch sử, học thuyết giá trị thặng dư và trong CNXH khoa học. Với vị trí như vậy, cho nên trong nhiều tác phẩm kinh điển, C.Mác, Ph.Ăngghen và V.I.Lênin thường xuyên đề cập tới khái niệm GCCN với những dấu hiệu khác nhau. Từ đây đặt ra nhu cầu nghiên cứu khái niệm GCCN từ góc nhìn triết học nhằm hệ thống hóa những dấu hiệu ấy trong sự vận động, phát triển của chúng.

Ở nước ta, tuy nghiên cứu lý luận về khái niệm GCCN đã đạt được nhiều kết quả, song vẫn còn không ít những hạn chế. Chẳng hạn như các thuộc tính của GCCN chưa được sắp xếp thành hệ thống; vị trí, vai trò của các thuộc tính chưa được xác định rõ ràng, liên hệ giữa khái niệm GCCN với các khái niệm khác của CNXH khoa học còn mờ nhạt,... Từ tình hình trên, em nhận thấy việc nghiên cứu về sứ mệnh lịch sử của GCCN ngày nay là hết sức quan trọng và cần thiết giúp cho việc tìm hiểu thêm về GCCN ngày nay từ đó đưa ra mục tiêu và giải pháp cho sự phát triển của giai cấp công GCCN và cũng là sự phát triển của đất nước. Chính vì những lý do đó, đề tài: “ Sứ mệnh lịch sử của GCCN hiện nay” đã được em chọn là đề tài nghiên cứu vì nó rất hay và có tính thực tiễn cao.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài

Mục đích: Phân tích làm rõ nguồn gốc ra đời, bản chất, logic vận động và phát triển của khái niệm nói chung trong tư duy lý luận và khái niệm GCCN nhìn từ

quan điểm triết học biện chứng duy vật.

Nhiệm vụ: Tổng quan và làm rõ các cơ sở lý luận về sứ mệnh lịch sử của GCCN ngày nay. Liên hệ thực tiễn và nêu rõ quan điểm của cá nhân về vấn đề này.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Logic vận động của khái niệm GCCN nhìn từ quan điểm triết học biện chứng duy vật.

Phạm vi nghiên cứu: Sự vận động của khái niệm GCCN chủ yếu được nghiên cứu trong tư tưởng XHCN trước Mác, trong các tác phẩm kinh điển của C.Mác, Ph.Ăngghen và V.I. Lênin, trong lịch sử phong trào cộng sản, công nhân quốc tế từ sau khi V.I.Lênin mất đến nay. Luận án tập trung nghiên cứu sự biến đổi nội hàm và ngoại diên theo logic vận động của khái niệm GCCN nhìn từ quan điểm triết học biện chứng duy vật.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận: Tiểu luận được thực hiện dựa trên cơ sở thế giới quan duy vật biện chứng và phương pháp luận biện chứng duy vật, những luận điểm logic biện chứng Mác-xít về những quy luật, nguyên tắc chi phối, chiều hướng và nguyên nhân vận động của khái niệm trong tư duy lý luận.

Phương pháp nghiên cứu: Tiểu luận vận dụng các phương pháp thống nhất phân tích - tổng hợp, lịch sử - logic, diễn dịch - quy nạp, khái quát hóa, trừu tượng hóa, so sánh, phương pháp đọc hiểu tài liệu, văn bản, chú giải học...

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

Luận án góp phần hệ thống hóa và làm rõ hơn những cách hiểu và nội dung khái niệm GCCN trong lịch sử tư tưởng xã hội chủ nghĩa, từ đó tóm lược, khái quát hóa logic vận động của khái niệm GCCN trong tư duy lý luận. Kết quả của luận án có thể dùng làm tài liệu tham khảo trong nghiên cứu, giảng dạy môn logic học biện chứng, triết học Mác - Lênin, CNXH khoa học...

B. NỘI DUNG

Phần 1. Lý luận chung về giai cấp công nhân

1.1. Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

1.1.1. Khái niệm giai cấp công nhân

Giai cấp công nhân gắn với nền đại công nghiệp nên khi tìm hiểu khái niệm GCCN cũng cần phải thấy rằng đây là một khái niệm mở. Gắn với sự biến đổi của thời đại công nghiệp, GCCN cũng có sự biến đổi thường xuyên, liên tục, cả về số lượng, chất lượng, đặc biệt biến đổi về cơ cấu. Vì vậy, có thể định nghĩa: GCCN là một tập đoàn xã hội ổn định, hình thành và phát triển cùng với quá trình phát triển của nền nông nghiệp hiện đại, họ đại diện cho lực lượng sản xuất tiên tiến, là lực lượng chủ yếu của tiến trình lịch sử quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên CNXH, ở các nước tư bản chủ nghĩa, họ là những người có hoặc về cơ bản không có tư liệu sản xuất, phải làm thuê cho giai cấp tư sản và bị bóc lột giá trị thặng dư, ở các nước XHCN, cùng với nhân dân lao động, họ làm chủ các tư liệu sản xuất chủ yếu và cùng hợp tác lao động vì lợi ích chung của toàn xã hội trong đó có lợi ích chính đáng của mình.

Giai cấp công nhân được các nhà kinh điển xác định trên hai phương diện

a) Trên phương diện kinh tế - xã hội

Thứ nhất, GCCN với phương thức lao động công nghiệp trong nền sản xuất tư bản chủ nghĩa: đó là những người lao động trực tiếp hay gián tiếp vận hành các công cụ sản xuất có tính chất công nghiệp ngày càng hiện đại và xã hội hóa cao.

Thứ hai, GCCN trong quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa: Đó là giai cấp của những người lao động không sở hữu tư liệu sản xuất chủ yếu của xã hội. Họ phải bán sức lao động cho nhà tư bản, công nhân là những người lao động tự do, với nghĩa là tự do bán sức lao động của mình để kiếm sống. Chính

điều này khiến GCCN trở thành giai cấp đối kháng với giai cấp tư sản.

b) Trên phương diện chính trị - xã hội bao gồm những đặc điểm

Đặc điểm nổi bật của GCCN là lao động bằng phương thức công nghiệp với đặc trưng công cụ lao động là máy móc, tạo ra năng suất lao động cao, quá trình lao động mang tính chất xã hội hóa. GCCN là sản phẩm của bản thân nền đại công nghiệp, là chủ thể của quá trình sản xuất vật chất hiện đại. Do đó, GCCN là đại biểu cho lực lượng sản xuất tiên tiến, cho phương thức sản xuất tiên tiến, quyết định sự tồn tại của xã hội hiện đại. Nền sản xuất đại công nghiệp và phương thức sản xuất tiên tiến đã rèn luyện cho GCCN những phẩm chất đặc biệt về tính tổ chức, kỷ luật lao động, tinh thần hợp tác và tâm lý lao động công nghiệp. Đó là một giai cấp cách mạng và có tinh thần triệt để.

1.1.2 Sứ mệnh của giai cấp công nhân

Chủ nghĩa Mác Lênin không coi GCCN chỉ là giai cấp chịu nhiều đau khổ, “đáng được cứu vớt” mà chính là giai cấp có sứ mệnh lịch sử hết sức to lớn là xóa bỏ chế độ bóc lột tư bản chủ nghĩa chế độ bóc lột cuối cùng trong xã hội loài người. Theo Mác và Ăngghen viết: “Vấn đề không phải ở chỗ hiện nay người vô sản nào đó, thậm chí toàn bộ giai cấp vô sản, coi cái gì là mục đích của mình. Vấn đề là ở chỗ giai cấp vô sản thực ra là gì, và phù hợp với sự tồn tại ấy của bản thân nó, giai cấp vô sản buộc phải làm gì về mặt lịch sử”.

Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân: là những nhiệm vụ mà họ cần phải thực hiện với tư cách là giai cấp tiên phong, đi đầu trong cuộc cách mạng xác lập hình thái kinh tế-xã hội cộng sản chủ nghĩa. Thực chất nội dung sứ mệnh của GCCN gồm bốn nội dung chính sau:

Nội dung kinh tế: GCCN phải đóng vai trò nòng cốt trong quá trình giải phóng và thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển, tạo cơ sở cho quan hệ sản xuất mới XHCN ra đời. GCCN tiến hành xóa bỏ chế độ tư hữu tư nhân về tư liệu sản xuất, xây dựng chế độ công hữu về tư liệu sản xuất, nâng cao năng suất lao động, thỏa mãn từng nước nhu cầu phát triển của nhân dân.

Nội dung chính trị-xã hội: GCCN cùng với nhân dân lao động dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản tiến hành cách mạng chính trị để lật đổ quyền thống trị của giai cấp tư sản, xóa bỏ chế độ áp bức bóc lột, giành quyền lực về tay GCCN, thiết lập nhà nước XHCN và xây dựng nền dân chủ XHCN.

Nội dung văn hóa, tư tưởng: GCCN thực hiện cuộc cách mạng về văn hóa, tư tưởng, phủ định có kế thừa các giá trị cũ và từng bước xây dựng hệ giá trị mới thể hiện bản chất ưu việt của chế độ XHCN.

1.2. Những căn cứ khách quan và nhân tố chủ quan trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

a) Điều kiện khách quan

Thứ nhất, do địa vị kinh tế - xã hội của giai cấp công nhân quy định:

GCCN là bộ phận quan trọng nhất, cách mạng nhất cấu thành lực lượng sản xuất của CNTB, đại diện cho lực lượng sản xuất hiện đại, có trình độ xã hội hóa cao, tiêu biểu cho xu hướng phát triển của xã hội loài người, vì vậy họ là lực lượng quyết định phá vỡ quan hệ sản xuất TBCN.

Trong quan hệ sản xuất TBCN, GCCN là những người không có, hoặc về cơ bản không có tư liệu sản xuất, bị lệ thuộc trong quá trình sản xuất và quá trình phân phối kết quả lao động của chính họ, vì vậy có lợi ích đối kháng trực tiếp với giai cấp tư sản. Trong xã hội TBCN, GCCN là lực lượng đông đảo trong xã hội, có lợi ích cơ bản phù hợp với lợi ích của những người lao động khác, nên GCCN có khả năng tập hợp những người lao động bị áp bức để xóa bỏ chế độ người bóc lột người.

Thứ hai, do địa vị chính trị-xã hội của GCCN quy định: gắn liền với nền đại công nghiệp, nên đây là giai cấp tiên phong cách mạng, có tinh thần cách mạng triệt để nhất, có tính tổ chức và kỷ luật cao, có bản chất quốc tế.

b) Điều kiện chủ quan

Thứ nhất, là sự phát triển của bản thân giai cấp công nhân về cả số

lượng và chất lượng: có số lượng ngày càng đông trên quy mô lớn, gắn liền với sự phát triển về chất lượng thể hiện ở trình độ trưởng thành về ý thức chính trị, tự nhận thức được vai trò và trọng trách của giai cấp mình đối với lịch sử.

Thứ hai, Đảng Cộng sản là nhân tố chủ quan quan trọng nhất để GCCN thực hiện thắng lợi sứ mệnh lịch sử của mình. Ra đời . trên cơ sở kết hợp giữa chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân, Đảng Cộng sản là đội tiên phong của GCCN, còn GCCN là cơ sở xã hội - giai cấp của Đảng, và Đảng đảm nhận vai trò lãnh đạo cuộc cách mạng của GCCN. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản GCCN mới chuyển từ đấu tranh tự phát sang đấu tranh tự giác.

Thứ ba, có sự liên minh GCCN với giai cấp nông dân và các tầng lớp lao động khác: liên minh này, dưới sự lãnh đạo của GCCN thông qua Đảng Cộng sản, tạo nên lực lượng cách mạng hùng hậu để đi tới thành công.

Phần 2. Liên hệ thực tiễn và liên hệ bản thân

2.1. Liên hệ với thực tiễn về giai cấp công nhân ngày nay

2.1.1. Liên hệ với giai cấp công nhân hiện đại ngày nay ở các nước tư bản chủ nghĩa và các nước xã hội chủ nghĩa

GCCN hiện đại ngày nay tuy có nhiều sự biến đổi cả về số lượng, chất lượng và cơ cấu, song bản chất giai cấp không hề thay đổi. Để hiểu được GCCN hiện nay chúng ta vẫn phải trở lại những khái niệm ban đầu về GCCN.

Theo các nhà sáng lập ra CNXH khoa học Mác-Ăngghen thì GCCN do cuộc cách mạng công nghiệp sản sinh ra, đây là “sản phẩm của bản thân nền đại công nghiệp”. Trong quá trình hình thành nên sản xuất công nghiệp lớn TBCN, những người vô sản đầu tiên được tuyển mộ từ nhiều tầng lớp khác nhau trong xã hội, và họ bị tước hết các tư liệu sản xuất, buộc phải bán sức lao động cho nhà tư bản để kiếm sống, cho nên họ mâu thuẫn với giai cấp tư sản.

Có thể nói rằng GCCN là những người lao động trong nền sản xuất vật chất có công nghệ hiện đại, là nguồn gốc giàu có và phát triển của xã hội, chủ

yếu là do giá trị thặng dư của họ tạo ra. Đó cũng chính là phương pháp luận để xem xét phân tích GCCN hiện đại ngày nay trong các quốc gia TBCN phát triển hay trong những nước đang tiếp tục con đường cách mạng CNXH, các nước thế giới thứ ba và toàn thế giới nói chung trước đây cũng như hiện nay.

GCCN hiện đại ngày nay đã có nhiều thay đổi như về mặt trình độ được nâng cao rất nhiều, xã hội ngày càng phát triển đặc biệt là khoa học công nghệ, của cải vật chất sản xuất ra ngày càng nhiều, mức sống xã hội nâng cao rõ rệt, vì vậy mức sống của GCCN cũng được nâng cao lên, đó cũng là do quá trình đấu tranh lâu dài bên bỉ mà giai cấp tư sản buộc phải giảm bớt lợi nhuận của mình, chú ý tới đời sống công nhân, cơ cấu GCCN cũng có sự thay đổi do trình độ công nhân không đều nhau giữa các nước. Mặt khác, số lượng công nhân cũng ngày càng thay đổi, công nhân ngày càng đông lên, nhưng suy cho cùng thì GCCN vẫn không nằm trong tay tư liệu sản xuất ở các nước tư bản.

Giai cấp công nhân hiện đại ngày nay có những đặc trưng cơ bản sau:

Thứ nhất, lao động trong lĩnh vực công nghiệp dịch vụ công nghiệp dưới điều kiện kỹ thuật hiện đại. *Thứ hai*, là lực lượng cơ bản tiên tiến trong quá trình sản xuất và tái sản xuất trong xã hội. *Thứ ba*, là lực lượng tiên tiến trong cải tạo các quan hệ xã hội và là động lực chính của tiến trình lịch sử từ CNTB lên CNXH.

Dù xã hội có nhiều thay đổi, GCCN cũng có nhiều thay đổi song bản chất giai cấp vẫn không hề thay đổi. Từ đó có thể định nghĩa GCCN hiện đại ngày nay như sau: “GCCN hiện đại là tập đoàn xã hội những người lao động và phát triển cùng với cách mạng công nghiệp, dịch vụ, trực tiếp tham gia vào quá trình sản xuất tái sản xuất ra của cải vật chất và trong cải tạo các quan hệ xã hội, là động lực chính của tiến trình lịch sử từ CNTB lên CNXH”.

Hay có thể định nghĩa GCCN hiện đại theo cách khác: là tập đoàn xã hội hình thành và phát triển cùng với cách mạng công nghiệp, do hoạt động trong những cơ sở vật chất then chốt và tiêu biểu cho lực lượng sản xuất tiên tiến, có

vai trò đi đầu trong sản xuất trong đời sống và trong tiến trình lịch sử của xã hội. Từ đó có thể thấy được vai trò lịch sử của GCCN hiện đại ngày nay.

2.1.2. Liên hệ với GCCN Việt Nam trong giai đoạn hiện nay

Thực trạng của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay

GCCN Việt Nam ra đời và phát triển gắn liền với quá trình khai thác thuộc địa của thực dân Pháp những năm cuối thế kỷ XIX. Trong suốt quá trình đó, như chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: GCCN luôn thể hiện là giai cấp “dũng mãnh nhất, cách mạng nhất, luôn gan góc đương đầu với bọn đế quốc thực dân”. Và cũng trong thời kỳ đổi mới, GCCN Việt Nam ngày càng phát triển lớn mạnh về số lượng, chất lượng, đời sống, việc làm, ý thức, tâm trạng chính trị,... đóng góp to lớn vào sự phát triển của đất nước. Các yếu tố tác động đến GCCN rất đa dạng, phong phú, đan xen nhiều chiều khác nhau.

a) Về số lượng, cơ cấu

Trong thời gian qua, số lượng công nhân Việt Nam có xu hướng tăng nhanh theo quy mô nền kinh tế. Khởi đầu công cuộc công nghiệp hóa-hiện đại hóa, đội ngũ công nhân nước ta có khoảng 5 triệu người. Công nhân thuộc các doanh nghiệp nhà nước có xu hướng giảm do sự sắp xếp lại cơ cấu. Năm 1986, có 14 nghìn doanh nghiệp với 3 triệu công nhân; năm 1995 tương ứng là 7.090 và 1,77 triệu; năm 2005 là 3.935 và 1,84 triệu; năm 2009 là 3.369 và 1,74 triệu. Mặc dù đội ngũ công nhân trong doanh nghiệp nhà nước có xu hướng giảm, nhưng đây là lực lượng nòng cốt của GCCN nước ta. Mặc dù đội ngũ công nhân trong doanh nghiệp nhà nước có xu hướng giảm, nhưng đây là lực lượng nòng cốt của GCCN nước ta.

Công nhân làm việc trong các ngành công nghiệp và xây dựng chiếm 70,9%, ngành dịch vụ và thương mại chiếm 24,3%, các ngành khác chiếm 4,8%. Riêng các cơ sở kinh tế cá thể, công nhân chủ yếu làm việc trong các lĩnh vực dịch vụ và thương mại chiếm 66,7%, 33,33% làm việc trong lĩnh vực công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp. Hiện tượng thay đổi việc làm, nghề

ng nghiệp của công nhân nước ta cũng có chiều hướng gia tăng. Sự thay đổi nơi làm việc cũng diễn ra thường xuyên ở tất cả các thành phần kinh tế.

b) Chất lượng giai cấp công nhân

Độ tuổi bình quân của công nhân nước ta nhìn chung trẻ, nhóm công nhân từ 18 đến 30 tuổi chiếm 36,4%, đặc biệt trong các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài công nhân dưới 25 tuổi chiếm 43,4%, từ 26-35 tuổi chiếm 34,7%, từ 36-45 tuổi chiếm 14%. Hầu hết công nhân được tiếp cận với kinh tế thị trường nên năng động, thích ứng nhanh với công nghệ hiện đại.

Trình độ học vấn của công nhân trong tất cả các khu vực kinh tế có xu hướng được nâng lên. Tuy nhiên, so với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa-hiện đại hóa và so với trình độ công nhân ở các nước trong khu vực và thế giới thì trình độ học vấn của công nhân nước ta còn thấp. Mặt khác, lực lượng công nhân có trình độ học vấn cao phân bố không đồng đều, thường tập trung ở một số thành phố lớn và một số ngành kinh tế mũi nhọn.

c) Đời sống việc làm của nhân dân lao động

Việc làm cho người lao động. Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương, giải pháp đầu tư phát triển sản xuất, giải quyết việc làm cho người lao động. Tuy nhiên, do quy mô nền kinh tế nhỏ, trình độ phát triển, sức cạnh tranh của nền kinh tế nước ta còn yếu so với khu vực và thế giới nên tỷ lệ thất nghiệp còn ở mức cao.

Thu nhập của người lao động: Mức lương của người lao động hiện nay về cơ bản không đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt tối thiểu của bản thân, chứ chưa nói đến việc tích lũy hay chăm lo cho con cái....Nhà nước đã từng bước thực hiện lộ trình tăng lương tối thiểu, thậm chí có quy định về mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm ở các loại hình doanh nghiệp.

Nhà ở của người lao động: Do nhiều nguyên nhân khác nhau, hầu hết các tỉnh, thành phố lớn,...không xây nhà lưu trú cho công nhân. Số người lao động trong các KCN khoảng 1,6 triệu người, trong đó, chỉ có 20% số người có

chỗ ở ổn định. Đa số người lao động ngoại tỉnh làm việc tại các KCN đều phải thuê nhà trọ, với điều kiện vệ sinh, môi trường không bảo đảm.

Đời sống văn hóa của công nhân: Những năm gần đây, các doanh nghiệp đã từng bước đáp ứng nhu cầu văn hóa tinh thần của người lao động. Tuy nhiên, ở hầu hết các KCN, khu chế xuất chưa tạo ra những điều kiện bảo đảm sinh hoạt văn hóa cho công nhân.

Điều kiện làm việc: Nhìn chung, điều kiện làm việc của công nhân chưa được bảo đảm. Nhiều công nhân phải làm việc trong môi trường bị ô nhiễm nặng như nóng, bụi, tiếng ồn, độ rung vượt tiêu chuẩn cho phép. Điều đó đã tác động xấu đến sức khỏe người lao động, gây ra các bệnh nghề nghiệp.

d) Ý thức, tâm trạng chính trị

Hiện nay, công nhân nước ta năng động trong công việc, nhanh chóng tiếp thu những thành tựu khoa học công nghệ hiện đại và đã bắt đầu hình thành ý thức về giá trị của bản thân thông qua lao động. Vị thế giữa công nhân lao động trong doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp ngoài nhà nước không còn cách biệt nhiều. Tâm lý lấy lợi ích làm động lực là nét mới đang dần trở thành phổ biến trong công nhân. Sự quan tâm hàng đầu của công nhân là việc làm, thu nhập tương xứng với lao động. Mong muốn có được sức khỏe, đất nước ổn định và phát triển, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, dân chủ, công bằng xã hội được thực hiện, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuận lợi, có đủ việc làm. Mong muốn được học tập, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, được bảo đảm các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng.

Vai trò của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay

Một là, GCCN nước ta là lực lượng đặc biệt quan trọng duy trì và phát triển hoạt động sản xuất, tạo ra khối lượng lớn sản phẩm công nghiệp, đóng góp chủ yếu vào ngân sách Nhà nước, góp phần quan trọng tạo nên thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử trong 35 năm đổi mới.

Hai là, GCCN nước ta đã và đang phát huy hiệu quả vai trò là giai cấp lãnh đạo cách mạng.

Ba là, GCCN nước ta đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến.

Bốn là, GCCN nước ta luôn tiên phong trong sự nghiệp xây dựng CNXH, là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Năm là, GCCN nước ta “là lực lượng nòng cốt trong liên minh GCCN với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng”.

Sáu là, GCCN nước ta là cơ sở chính trị-xã hội rộng lớn, trực tiếp của Đảng Cộng sản Việt Nam, tham gia hiệu quả vào công tác xây dựng Đảng”.

Trong công cuộc xây dựng CNXH theo mô hình kinh tế thị trường định hướng XHCN hiện nay, GCCN nước ta có đội tiên phong là Đảng Cộng sản Việt Nam, được Đảng lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp mọi hoạt động. Bởi vậy, GCCN rất thuận lợi khi tham gia vào công tác xây dựng Đảng. Đồng thời, với xu hướng ngày càng tăng về số lượng và chất lượng, GCCN là nguồn lực dồi dào cung cấp cho Đảng ngày càng nhiều đảng viên là công nhân, góp phần khẳng định bản chất GCCN của Đảng. Thông qua tăng số lượng, cơ cấu và chất lượng đội ngũ đảng viên là công nhân, Đảng sẽ được bổ sung lực lượng đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ và tác phong, kỷ luật lao động hiện đại, nhiều đảng viên là công nhân trí thức... Từ đó, góp phần quan trọng bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng thông qua hoạt động trực tiếp của những đảng viên là công nhân ở mọi doanh nghiệp, lĩnh vực, địa bàn của ngành công nghiệp, góp phần nâng cao bản chất GCCN của Đảng trong điều kiện hiện nay.

2.1.3. Liên hệ với vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ hội nhập và toàn cầu hóa và đặc biệt trong giai đoạn phòng chống tham nhũng

Một là, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục làm cho mọi cán bộ, đảng viên, quần chúng nhận rõ bản chất, âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch hiện nay. *Hai là*, giữ vững bản chất giai cấp công nhân và tính tiên phong của Đảng Cộng sản Việt Nam. *Ba là*, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, tích cực đổi mới, xây dựng chính đồn Đảng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm

vụ xây dựng và phát triển đất nước. *Bốn là*, thực hiện nghiêm nguyên tắc, tập trung dân chủ; không ngừng chăm lo xây dựng khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng, gắn bó mật thiết với nhân dân.

2.2. Nhận thức, cảm nhận của bản thân về sứ mệnh của GCCN Việt Nam

Qua những phân tích và tìm hiểu ở trên bản thân em thấy rằng giai cấp công nhân Việt Nam đã có nhiều những thay đổi nhất định:

Một là, biết chuyển hóa từ bị bóc lột đứng lên làm chủ mình, trở thành lực lượng chính quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước. *Hai là*, GCCN ngày nay đã và đang thay đổi cả về diện và lượng trong mọi thành phần kinh tế. Cơ cấu của giai cấp công nhân khá đa dạng và đang chuyển hóa mạnh theo hướng hiện đại hóa và lao động trình độ cao. *Ba là*, GCCN hiện nay lao động trên 3 lĩnh vực cơ bản là nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ, mặc dù đang có sự chuyển dịch lao động giữa các lĩnh vực nhưng xu hướng chung là tăng lao động trong nhóm lao động dịch vụ và giảm lao động trong lĩnh vực nông nghiệp. Trình độ công nghệ hiện nay của công nhân trong các lĩnh vực không đồng đều.

Trong thời kì dịch bệnh Covid 19 hiện nay dù khó khăn nhưng giai cấp công nhân Việt Nam vẫn cố gắng vươn lên và thành quả đạt được đó là góp một phần nhỏ công sức làm nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng dương Đất nước ta đã chuyển sang thời kỳ phát triển mới, với nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng phát triển kinh tế. Vì vậy, bản thân em là sinh viên đang ngồi trên ghế nhà trường, em sẽ cố gắng học tập, nâng cao trình độ nhận thức, nắm vững khoa học công nghệ tiên tiến để giúp cho GCCN Việt Nam ngày càng phát triển. Em luôn cố gắng tìm tòi, nghiên cứu khoa học, ngoài ra tôi vẫn tham gia tiếp tục các khoá học như tin học, ngoại ngữ để có điều kiện tiếp cận với những tri thức của thế giới, ngoài ra tôi còn thường xuyên đọc thêm các tài liệu sách báo, theo dõi các sự kiện trong nước và quốc tế để trau dồi kiến thức góp phần phục vụ công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

C. KẾT LUẬN

Đi lên chủ nghĩa xã hội là con đường tất yếu đối với tất cả nhân loại. Chúng ta phải nhận thấy rằng con đường mà chúng ta đang đi tới là một con đường gian lao, thử thách, đòi hỏi toàn Đảng - toàn dân - toàn quân phải cùng đồng lòng, chung sức và cùng cố gắng, thì mới có thể thành công. Chúng ta bước được tới đỉnh vinh quang hay không, có bước được đến chủ nghĩa xã hội-chủ nghĩa cộng sản hay không, điều đó còn phải tùy thuộc vào tất cả mọi người có cố gắng, nỗ lực hay không. Tất cả chúng ta sẽ cùng nhau cố gắng để có thể thực hiện được ước mơ và nguyện vọng của đông đảo quần chúng nhân dân, bởi quá độ được đến CNXH, chúng ta sẽ tìm được thấy hạnh phúc, ấm no và công bằng, chúng ta sẽ thấy được ánh sáng của văn minh nhân loại, cái mà bấy lâu nay chúng ta tìm kiếm nó.

Từ các phân tích trên về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân ngày nay cho ta thấy một điều: giai cấp công nhân ngày nay là một giai cấp tiên tiến, có vai trò to lớn trong lịch sử phát triển xã hội, là một lực lượng tiên phong trong công cuộc cải tạo khoa học công nghệ vào sản xuất của xã hội. Tìm hiểu về giai cấp công nhân, đặc biệt là hiểu được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân ngày nay là một vấn đề hết sức quan trọng trong nhận thức của mỗi chúng ta, giúp ta có những nhận thức đúng đắn đối với các giai cấp trong xã hội nói chung và trong GCCN nói riêng. Mỗi cá nhân trong xã hội cần không ngừng nâng cao ý thức trách nhiệm về giai cấp, về nhận thức xã hội để nâng cao tri thức văn hóa của mình, giúp cho GCCN luôn là giai cấp nòng cốt cho sự phát triển của xã hội. Mặt khác, sứ mệnh lịch sử của GCCN ngày nay là một nội dung quan trọng đối với GCCN nên nó rất cần được xã hội và nhất là Đảng Cộng sản chú trọng, tạo điều kiện hoàn thành một cách tốt nhất.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng việt

1. Học viện ngân hàng khoa lý luận chính trị “BÀI TẬP CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC ” (2021)
2. Học viện ngân hàng “ GIÁO TRÌNH TRIẾT HỌC ”

Tài liệu trực tuyến

1. Tiểu luận sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân: http://doan.edu.vn/doan/tieu-luan-su-menh-lich-su-cua-giai-cap-cong-va-lien-he-voi-giai-cap-cong-nhan-viet-nam-40378/?fbclid=IwAR3IjYQuaNuzj5uhrym17GqIHWC3z4yjB_56JCJNmDam_doHrp4s7RT_M
2. Khái niệm giai cấp công nhân
<http://luanvan.co/luan-van/giai-cap-cong-nhan-va-su-menh-lich-su-cua-giai-cap-cong-nhan-trong-thoi-dai-ngay-nay-4655/>
3. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân:
<https://text.123docz.net/document/2743103-tieu-luan-su-menh-lich-su-cua-giai-cap-cong-nhan.htm>
4. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân:
<https://tailieu.vn/doc/tieu-luan-su-menh-lich-su-cua-giai-cap-cong-nhan--238737.html>

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

- | | |
|-----------------------------|---------------------------|
| 1. GCCN: giai cấp công nhân | 4. TBCN: tư bản chủ nghĩa |
| 2. CNXH: chủ nghĩa xã hội | 5. CNTB: chủ nghĩa tư bản |
| 3. XHCN: xã hội chủ nghĩa | 6. KCN: khu công nghiệp |